

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 4 trang 83, 84: Tập làm văn](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 4 trang 83, 84: Tập làm văn

Câu 1: Em cùng mẹ đến chơi nhà họ hàng ở tỉnh khác và ở lại đó vài ngày. Mẹ em bảo : “Con hãy giúp mẹ đi điền vào phiếu khai báo tạm trú”. Em hãy làm giúp mẹ theo mẫu dưới đây :

Địa chỉ

Họ tên chủ hộ

.....

.....

Điểm khai báo tạm trú, tạm vắng số phường, xã quận, huyện Thành phố, tỉnh

PHIẾU KHAI BÁO TẠM TRÚ, TẠM VẮNG

1. Họ và tên :
2. Sinh ngày :
3. Nghề nghiệp và nơi làm việc :
4. CMND số :
5. Tạm trú, tạm vắng từ ngày đến ngày
6. Ở đâu đến hoặc đi đâu :
7. Lí do :
8. Quan hệ với chủ hộ :
9. Trẻ em dưới 15 tuổi đi theo :
10. Ngàythángnăm

Cán bộ đăng kí

Chủ hộ

(Kí, ghi rõ họ, tên)

(Hoặc người trình báo)

Câu 2: Điền xong, em đưa cho mẹ. Mẹ hỏi : “Con có biết tại sao phải khai báo tạm trú, tạm vắng không ?” Em trả lời mẹ thế nào ?

Trả lời:

Phải khai báo tạm trú, tạm vắng để chính quyền địa phương quản lý được những người đang có mặt hoặc vắng mặt tại nơi ở hoặc những người ở nơi khác mới đến. Khi có việc xảy ra các cơ quan nhà nước có căn cứ để đi điều tra, xem xét.